

Số: 71449 /CT-TTHT  
V/v hóa đơn đối với khoản chi  
phí hoa hồng đại lý.

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn Hà Nội  
(Đ/c: Tầng 5, Tòa nhà Hồng Hà Center, 25 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh,  
Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội; MST: 0103085460)

Trả lời công văn số 1778/2018/CV-BSH-BKT ngày 14/09/2018 của Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn Hà Nội (sau đây gọi là BSH) hỏi về chính sách thuế, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BTC ngày 21/01/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT, thuế TNDN đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm quy định:

+ Tại Khoản 1 Điều 4 quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

*"1. Bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn con người trong gói bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm người học; bảo hiểm tai nạn thủy thủ, thuyền viên; bảo hiểm tai nạn con người (bao gồm cả bảo hiểm tai nạn, sinh mạng, kết hợp nằm viện); bảo hiểm tai nạn hành khách; bảo hiểm khách du lịch; bảo hiểm tai nạn lái - phụ xe và người ngồi trên xe; bảo hiểm người đình sản; bảo hiểm trợ cấp nằm viện phẫu thuật; bảo hiểm sinh mạng cá nhân; bảo hiểm người sử dụng điện; bảo hiểm bồi thường người lao động, bảo hiểm sức khỏe và các bảo hiểm khác liên quan đến con người, chăm sóc sức khỏe con người;"*

+ Tại Tiết i Khoản 2 Điều 9 quy định về hóa đơn, chứng từ mua bán hàng hóa, dịch vụ:

*"i) Đối với doanh nghiệp môi giới dịch vụ bảo hiểm mà các dịch vụ bảo hiểm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, đại lý bảo hiểm là tổ chức khi nhân hoa hồng đại lý bảo hiểm thì phải lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi rõ số tiền môi giới, số tiền hoa hồng nhân được, dòng thuế suất, thuế GTGT không ghi, gạch chéo."*

+ Tại Tiết k Khoản 2 Điều 9 quy định:

*"k) Đối với doanh nghiệp bảo hiểm, đại lý bảo hiểm nhận tiền hỗ trợ của các cơ sở kinh doanh khác thì doanh nghiệp bảo hiểm, đại lý bảo hiểm lập chứng từ thu và xác định là khoản thu nhập khác để kê khai, nộp thuế TNDN theo quy định. Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện chi hỗ trợ đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về hoạt động bảo hiểm."*

*Khi chi tiền hỗ trợ, căn cứ mục đích hỗ trợ đã được ghi trong hợp đồng hỗ trợ để lập chứng từ chi tiền. Số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào bằng tiền nhận hỗ trợ thì không được kê khai, khấu trừ."*

- Tại Điều 10 quy định về đăng ký, kê khai, nộp thuế như sau:



“Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế và quyết toán thuế GTGT theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Một số trường hợp cụ thể thực hiện như sau:

1. Đại lý bảo hiểm hưởng hoa hồng không phải kê khai, nộp thuế GTGT đối với khoản hoa hồng đại lý được hưởng.

2. Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không phải kê khai, nộp thuế GTGT đối với khoản hoa hồng môi giới tái bảo hiểm và hoa hồng môi giới bảo hiểm mà các dịch vụ bảo hiểm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

3. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ không phải kê khai, nộp thuế GTGT đối với khoản thu từ thanh lý tài sản chuyên dùng phục vụ cho bảo hiểm nhân thọ.”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng

+ Tại Khoản 7 Điều 4 quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

7. Bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm người học, các dịch vụ bảo hiểm khác liên quan đến con người; bảo hiểm vật nuôi, bảo hiểm cây trồng, các dịch vụ bảo hiểm nông nghiệp khác; bảo hiểm tàu, thuyền, trang thiết bị và các dụng cụ cần thiết khác phục vụ trực tiếp đánh bắt thủy sản; tái bảo hiểm.”

+ Tại Khoản 1, Khoản 7 Điều 5 quy định về các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

“Điều 5. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

1. Tổ chức, cá nhân nhận các khoản thu về bồi thường bằng tiền (bao gồm cả tiền bồi thường về đất và tài sản trên đất khi bị thu hồi đất theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền), tiền thưởng, tiền hỗ trợ, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác.

Cơ sở kinh doanh khi nhận khoản tiền thu về bồi thường, tiền thưởng, tiền hỗ trợ nhận được, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác thì lập chứng từ thu theo quy định. Đối với cơ sở kinh doanh chi tiền, căn cứ mục đích chi để lập chứng từ chi tiền

Trường hợp bồi thường bằng hàng hoá, dịch vụ, cơ sở bồi thường phải lập hoá đơn và kê khai, tính, nộp thuế GTGT như đối với bán hàng hoá, dịch vụ; cơ sở nhận bồi thường kê khai, khấu trừ theo quy định.

Trường hợp cơ sở kinh doanh nhận tiền của tổ chức, cá nhân để thực hiện dịch vụ cho tổ chức, cá nhân như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì phải kê khai, nộp thuế theo quy định.

7. Các trường hợp khác:

Cơ sở kinh doanh không phải kê khai, nộp thuế trong các trường hợp sau:

...

đ) Doanh thu hàng hóa, dịch vụ nhận bán đại lý và doanh thu hoa hồng được hưởng từ hoạt động đại lý bán đúng giá quy định của bên giao đại lý

*hưởng hoa hồng của dịch vụ: bưu chính, viễn thông, bán vé xổ số, vé máy bay, ô tô, tàu hỏa, tàu thủy; đại lý vận tải quốc tế; đại lý của các dịch vụ ngành hàng không, hàng hải mà được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%; đại lý bán bảo hiểm.*

*e) Doanh thu hàng hóa, dịch vụ và doanh thu hoa hồng đại lý được hưởng từ hoạt động đại lý bán hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT.*

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định:

+ Tại Điều 20 quy định về xử lý đối với hóa đơn đã lập:

“Điều 20. Xử lý đối với hoá đơn đã lập

1. Trường hợp lập hóa đơn chưa giao cho người mua, nếu phát hiện hóa đơn lập sai, người bán gạch chéo các liên và lưu giữ số hóa đơn lập sai.

2. Trường hợp hóa đơn đã lập và giao cho người mua nhưng chưa giao hàng hóa, cung ứng dịch vụ hoặc hoá đơn đã lập và giao cho người mua, người bán và người mua chưa kê khai thuế nếu phát hiện sai phải hủy bỏ, người bán và người mua lập biên bản thu hồi các liên của số hoá đơn đã lập sai. Biên bản thu hồi hoá đơn phải thể hiện được lý do thu hồi hoá đơn. Người bán gạch chéo các liên, lưu giữ số hoá đơn lập sai và lập lại hóa đơn mới theo quy định.

3. Trường hợp hóa đơn đã lập và giao cho người mua, đã giao hàng hóa, cung ứng dịch vụ, người bán và người mua đã kê khai thuế, sau đó phát hiện sai sót thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thoả thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hoá đơn điều chỉnh sai sót. Hoá đơn ghi rõ điều chỉnh (tăng, giảm) số lượng hàng hoá, giá bán, thuế suất thuế giá trị gia tăng..., tiền thuế giá trị gia tăng cho hoá đơn số..., ký hiệu... Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, người bán và người mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào. Hoá đơn điều chỉnh không được ghi số âm (-).

4. Hướng dẫn xử lý đối với hóa đơn đã lập trong một số trường hợp cụ thể thực hiện theo Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.”

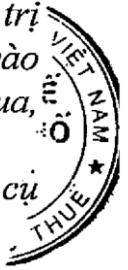
+ Tại Khoản 2.1 Phụ lục 4 quy định:

“2.1. Tổ chức nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế bán hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, đối tượng được miễn thuế GTGT thì sử dụng hóa đơn GTGT, trên hoá đơn GTGT chỉ ghi dòng giá bán là giá thanh toán, dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi và gạch bỏ....”

Căn cứ các quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội trả lời về mặt nguyên tắc như sau:

- Trường hợp Tổng Công ty CP bảo hiểm Sài Gòn- Hà Nội (BSH) thực hiện chi hỗ trợ cho Đại lý bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật thì khi nhận khoản tiền hỗ trợ (các khoản thu này không phải để thực hiện dịch vụ cho Đại lý bảo hiểm như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo) thì Đại lý bảo hiểm lập chứng từ thu tiền theo quy định và không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT. BSH căn cứ mục đích hỗ trợ để lập chứng từ chi tiền.

Trường hợp Tổng Công ty CP bảo hiểm Sài Gòn- Hà Nội thanh toán cho Đại lý bảo hiểm một khoản để hỗ trợ thực hiện dịch vụ quảng cáo, sửa chữa, bảo



hành... về sản phẩm, dịch vụ của BSH thì Đại lý bảo hiểm có trách nhiệm lập hóa đơn cho BSH và kê khai, tính nộp thuế theo quy định.

Đề nghị Tổng Công ty CP bảo hiểm Sài Gòn- Hà Nội căn cứ thực tế các khoản chi hỗ trợ phát sinh để thực hiện theo đúng quy định.

- Đối với đại lý bảo hiểm mà các dịch vụ bảo hiểm đại lý cung cấp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì khi nhận hoa hồng, đại lý bảo hiểm phải lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi rõ số tiền hoa hồng nhận được, dòng thuế suất, thuế GTGT không ghi, gạch chéo. Đại lý bảo hiểm hưởng hoa hồng không phải kê khai, nộp thuế GTGT đối với khoản hoa hồng đại lý được hưởng.

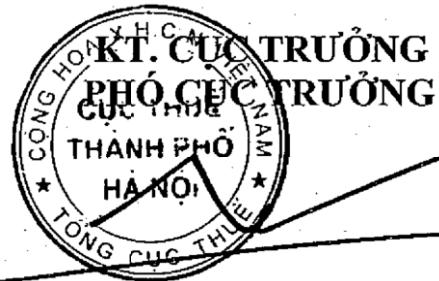
- Đối với các hóa đơn đã lập có sai sót, các đơn vị thực hiện điều chỉnh theo hướng dẫn tại Điều 20 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính nêu trên.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ Phòng Kiểm tra thuế số 3 để được hướng dẫn.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để đơn vị được biết và thực hiện. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng Kiểm tra thuế số 3;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Mai Sơn